

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO NHANH
Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 08/01/2022

1. Kết quả xét nghiệm

1.1. Trong ngày đã xét nghiệm **4.983 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 1.082 người với 777 mẫu (609 mẫu đơn, 168 mẫu gộp), còn 92 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 3.901 người với 3.777 mẫu (3.655 mẫu đơn, 122 mẫu gộp).

1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **150 ca mắc mới** trong ngày (tăng 15 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 87 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 07 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 14 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 42 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 12 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 138 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 92 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 52 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 00 người.

- Dưới 12 tuổi: 06 người.

1.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 02 ca¹ (không thay đổi so với ngày hôm qua).

- 54 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

¹ 01 ca Tiền Giang; 01 ca An Giang.

- 01 ca trong cơ sở điều trị.
- 37 ca trong khu phong tỏa.
- 56 ca trong cộng đồng, cụ thể:
 - + TP Cao Lãnh: 09 ca².
 - + Huyện Lấp Vò: 08 ca³.
 - + Huyện Lai Vung: 06 ca⁴.
 - + Huyện Cao Lãnh: 06 ca⁵.
 - + Huyện Tam Nông: 06 ca⁶.
 - + Huyện Tháp Mười: 05 ca⁷.
 - + Huyện Tân Hồng: 05 ca⁸.
 - + Huyện Châu Thành: 04 ca⁹.
 - + Huyện Thanh Bình: 04 ca¹⁰.
 - + TP Sa Đéc: 02 ca¹¹.
 - + Huyện Hồng Ngự: 01 ca¹².

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 372 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

² 01 ca Khóm 2, Phường 1; 01 ca khóm Mỹ Hưng, Phường 3; 01 ca Khóm 3, Phường 4; 01 ca Khóm 5, Phường 6; 01 ca khóm Mỹ Phú, phường Mỹ Phú; 02 ca ấp Hòa Khánh, xã Hòa An; 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Tân; 01 ca ấp Tân Hùng, xã Tân Thuận Tây.

³ 01 ca ấp Bình An, 01 ca ấp Bình Lợi, xã Bình Thành; 01 ca ấp Bình Hiệp A, 02 ca ấp Bình Trung, xã Bình Thạnh Trung; 01 ca ấp An Khương, xã Định Yên; 01 ca ấp Hưng Hòa, xã Tân Khánh Trung; 01 ca ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ.

⁴ 01 ca ấp Tân Thành, xã Hòa Thành; 01 ca ấp Long Khánh, 01 ca ấp Long Khánh A, xã Long Hậu; 01 ca ấp Tân Phú, xã Tân Phước; 01 ca ấp Tân Hưng, xã Tân Thành; 01 ca ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thới.

⁵ 03 ca ấp Mỹ Thới, xã Mỹ Xương; 01 ca Ấp 4, xã Phương Trà; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, xã Tân Nghĩa.

⁶ 01 ca Ấp 3, xã An Hòa; 01 ca ấp An Phú, xã An Long; 01 ca ấp A, xã Phú Cường; 01 ca ấp K9, xã Phú Đức; 01 ca ấp K10, xã Phú Hiệp; 01 ca ấp B, xã Phú Thọ.

⁷ 02 ca Khóm 4, thị trấn Mỹ An; 01 ca ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An; 02 ca Ấp 3, xã Tân Kiều.

⁸ 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, thị trấn Sa Rài; 01 ca ấp An Tài, xã An Phước; 01 ca ấp Chiến Thắng, xã Tân Hộ Cơ.

⁹ 01 ca ấp An Phú, xã An Nhơn; 01 ca ấp Tây, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân Mỹ, 01 ca ấp Tân Phú, xã Tân Phú Trung.

¹⁰ 01 ca ấp Thị, xã An Phong; 01 ca ấp Bình Chánh, xã Bình Thành; 01 ca ấp Tân Hội, xã Tân Long; 01 ca Ấp 2, xã Tân Mỹ.

¹¹ 01 ca Khóm 2, Phường 1; 01 ca ấp Phú Hòa, xã Tân Phú Đông.

¹² 01 ca ấp Long Thái, xã Long Khánh B.

3. Tình hình cách ly

3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 643 người (tăng 165 trường hợp với hôm qua).
 - Số hoàn thành cách ly trong ngày: 680 người (tăng 113 trường hợp so với hôm qua).
 - Tổng số đang quản lý: 12.386 người (giảm 37 trường hợp so với hôm qua).
- (Đính kèm Phụ lục 2).*

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở
 - + Công suất tối đa: 3.352 giường
 - + Số đã bố trí: 1.005 giường.
 - + Số hiện còn: 2.347 giường.
 - Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 18 cơ sở.
 - + Công suất tối đa: 1.894 giường.
 - + Số đã bố trí: 134 giường.
 - + Số hiện còn: 1.760 giường.
 - Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 02 khu.
 - + Công suất tối đa: 69 giường.
 - + Số đã bố trí: 4¹³ người.
 - + Số hiện còn: 65 người.
- (Đính kèm Phụ lục 3).*

4. Kết quả điều trị

4.1. Tổng số ca dương tính 45.597 ca (trong đó, có 1.931 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

4.2. Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.292 ca (giảm 74 ca so với hôm qua).

a) Phân loại tình trạng bệnh

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.834 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 144 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 215 ca (tăng 14 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 99 ca (tăng 07 so với ngày hôm qua).

¹³ Người về từ vùng dịch: 04 người.

b) Phân loại nơi điều trị

- Tại nhà, nơi cư trú: 7.072 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 134 ca.
- Các cơ sở điều trị: 1.005 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 81 ca.

4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong

4.3.1. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 212 trong ngày (giảm 12 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 36.621 ca.

4.3.2. Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. Số bệnh nhân tử vong trong ngày ghi nhận 12 ca (tăng 03 so ngày hôm qua), cộng dồn 675 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 702 liều trong đó:

- 68 liều vắc xin AstraZeneca.
- 634 liều vắc xin Pfizer.

Tính đến ngày 08/01/2022, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.725.574 liều (tiêm mũi 1: 1.240.789 liều, đạt 99,65% dân số Tỉnh¹⁴; tiêm mũi 2: 1.164.254 liều, đạt 93,5% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 71.795 liều, đạt 5,77% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 248.736 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 297.448 liều (tiêm mũi 1: 157.050 liều, đạt 98,17% dân số Tỉnh¹⁵; tiêm mũi 2: 140.398 liều, đạt 87,76% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch¹⁶

6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố

6.1.1. Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh: Cấp độ 2.

6.1.2. Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố

¹⁴ Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

¹⁵ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

¹⁶ Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

- Cấp độ 2: TP.Cao Lãnh; các huyện: Lai Vung, Châu Thành, Tháp Mười, Thanh Bình, Cao Lãnh, Tân Hồng.

- Cấp độ 1: TP. Sa Đéc, TP. Hồng Ngự; các huyện: Lấp Vò, Tam Nông, Hồng Ngự.

6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 85¹⁷/143 xã, phường, thị trấn (tăng 06 so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: 55/143 xã, phường, thị trấn (giảm 06 so với hôm qua)
- Cấp 3: 03¹⁸/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với hôm qua)

6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 439/698 khóm, ấp (tăng 10 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 224/698 khóm, ấp (giảm 07 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 31/698 khóm, ấp (giảm 05 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 04/698 khóm, ấp (tăng 02 so với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)

7. Công tác kiểm soát dịch

7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)

- Số phát sinh trong ngày: 02 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 00 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 58 khu vực (tăng 02 so với hôm qua).

¹⁷ Huyện Lai Vung: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Tam Nông: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh.

Huyện Lấp Vò: 13/13 xã, thị trấn.

TP Cao Lãnh: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, Phường 6, xã Mỹ Ngãi và xã Tịnh Thới

Huyện Châu Thành: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Tháp Mười: (10 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Đốc Binh Kiều, Mỹ An, Trường Xuân, Mỹ Đông, Tân Kiều và Mỹ Hòa.

TP Sa Đéc: (06 xã, phường) Phường 1, Phường 2, Phường 3, phường Tân Quy Đông, xã Tân Phú Đông, xã Tân Quy Tây.

Huyện Tân Hồng: (01) xã Tân Công Chí.

Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, phường.

¹⁸ Huyện Tân Hồng: (02 xã, thị trấn) Thị trấn Sa Rài và An Phước.

Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Tho

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện: Tính đến ngày 08/01/2022, 12 huyện, thành phố phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 6).

8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 561/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 322 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 55.213 lao động (tăng 34 lao động so với hôm qua).

+ 239 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ) với 2.876 lao động.

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 180 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 2 chợ tạm ngưng hoạt động.

9. Các hoạt động khác

Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dự luận tiếp tục quan tâm đến việc quản lý, theo dõi, hỗ trợ người nhiễm SARS-CoV-2 tại nhà, nơi lưu trú hiện nay trên địa bàn tỉnh, có người dân phản ánh một số nơi quản lý F0, F1 tại nhà chưa chặt chẽ, việc hỗ trợ y tế khi có yêu cầu chưa kịp thời dẫn đến tình trạng có bệnh nhân trở nặng và tử vong.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh